



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp , luật chứng khoán và điều lệ Công Ty
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại Hội cổ đông thường niên năm 2010 ngày 23/4/2011..

Hôm nay, ngày 23 tháng 4 năm 2011 tại Green Power Tower 35 Tôn Đức Thắng, Quận 1 , TP.HCM ; Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần nhựa Tân Phú đã được tiến hành từ 8 giờ 30 phút đến 12 giờ cùng ngày. Tổng số cổ đông tham dự là 65 người, đại diện cho 3.202.008 cổ phần, bằng 80,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của toàn Công ty.

Sau khi nghe đại diện Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc, Ban kiểm soát trình bày các báo cáo Đại Hội , Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2011 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết từng nội dung đã được trình ra Đại Hội.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu của tổ kiểm phiếu

QUYẾT NGHỊ

Điều I : Đại Hội đồng cổ Đông nhất trí thông qua các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 do Ông Ngô Đức Trung – Thành viên HĐQT-Tổng Giám Đốc báo cáo trước Đại Hội
- Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2010, thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2010 (0,25%/ doanh thu SXCN) và năm 2011 (0,25%/doanh thu SXCN) do Ông Nguyễn Văn Hùng – Chủ Tịch HĐQT báo cáo trước Đại Hội
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 do Công Ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) (Đính kèm)
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2010 do Ông Trần Hồng Phong – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại Hội.

*** Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011**

- Doanh thu hợp nhất $\geq 405.000.000.000$ đồng
- Lợi nhuận trước thuế $\geq 20\%$ vốn điều lệ
- Dự kiến chi cổ tức $\geq 10\%$

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ :100 %

Điều II : ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ THÔNG QUA MỨC CHI CỐ TỨC VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Căn cứ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2010

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 với lợi nhuận hợp nhất của Công ty là : 7.853.882.836 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế được phân phối năm 2010 là : 7.421.384.499 đồng

+ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.701.783.287 đồng

- Phân phối quỹ (căn cứ vào điều lệ của Công ty & quy định của Nhà nước)

+ Quỹ đầu tư phát triển : 285.980.060 đồng

+ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ công ty : 285.980.060 đồng

+ Quỹ dự phòng tài chính : 285.980.060 đồng

+ Chi cổ tức bằng tiền mặt theo số cổ phần hiện có là 9%/ cổ phần

+ chi thưởng bằng cổ phiếu là 4%/ cổ phần

+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành công ty : 171.588.036 đồng

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi : 840.072.996 đồng

trong đó : * Quỹ khen thưởng : 620.000.000 đồng

• Quỹ phúc lợi : 220.072.996 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ : 100 %

Điều III – ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Hủy kế hoạch phát hành riêng lẻ cho các đối tác chiến lược:

Hủy kế hoạch phát hành riêng lẻ 500.000 cổ phiếu cho các đối tác chiến lược theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12 Tháng 04 năm 2010

2. Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu:

a. Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 100:4

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành: cổ đông có tên trong danh sách hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng tại ngày chốt danh sách.

- Tỷ lệ thực hiện 100:4 mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu cũ sẽ được chia thêm 4 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 177 cổ phần, theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:4, khi đó số lượng cổ phần phát hành thêm cho ông A: $(177/100) \times 4 = 7,08$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ được nhận 7 cổ phần.

- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 160.000 cổ phần.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận giữ lại và các nguồn khác.
- Người sở hữu quyền nhận cổ phiếu thưởng không được chuyển nhượng quyền.
- Cổ phiếu phát hành thêm từ thưởng cổ phiếu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu thưởng : 41.600.000.000 đồng
- Thời gian phát hành: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập phương án phát hành cổ phiếu thưởng chi tiết cho cổ đông hiện hữu (Khối lượng phát hành, tỷ lệ thực hiện, nguồn vốn thực hiện, phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có) và các vấn đề khác có liên quan).

b. Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 100:6

- *Mục đích phát hành:* Toàn bộ số tiền thu được sẽ bổ sung vốn lưu động của Công ty để hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- *Số lượng phát hành:* 240.000 cổ phần với tổng giá trị tính theo mệnh giá là 2.400.000.000 VNĐ
- *Đối tượng được mua cổ phiếu:* tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách để xác định quyền mua cổ phần phát hành thêm. Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phần phát hành thêm tương ứng với số cổ phiếu đang sở hữu tại ngày chốt quyền. Quyền mua được phép chuyển nhượng.
- *Phương thức phát hành:* 01 cổ phần được sở hữu tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông tương ứng với một quyền mua cổ phần mới. Cổ đông sở hữu 100 quyền mua sẽ được mua 06 cổ phần phát hành thêm (tỷ lệ 100:6).

- *Giá phát hành*: Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán nhưng không thấp hơn mệnh giá.
- *Xử lý cổ phiếu lẻ*: đối với số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu mà cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 177 cổ phần, theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:6, khi đó số lượng cổ phần phát hành thêm ông A được quyền mua: $(177/100) \times 6 = 10,6$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ được quyền mua 10 cổ phần.
- Sau khi kết thúc đợt phát hành cho các cổ đông hiện hữu, nếu cổ đông không thực hiện quyền mua hết số lượng cổ phần chào bán hoặc cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi thực hiện quyền thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối sao cho có lợi nhất cho cổ đông.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cho cổ đông hiện hữu tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán.

C-Phương án phát hành cho cổ đông chiến lược

Mục đích phát hành: Toàn bộ số tiền thu được sẽ bổ sung vốn lưu động của Công ty để hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phương án phát hành : Việc phát hành các cổ đông chiến lược được xác định theo các tiêu chí : có năng lực về tài chính, có khả năng hỗ trợ, tư vấn cho Công ty trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh quản trị doanh nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh đồng thời phải cam kết nắm giữ cổ phần của Tân Phú ít nhất 12 tháng.

Số lượng phát hành: 400.000 cổ phần với tổng giá trị tính theo mệnh giá là 4.000.000.000 VNĐ.

Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược thực hiện theo cách thức: Tổ chức đăng ký mua cổ phần: Thông qua Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt (VCSC), Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú gửi thư mời tham gia góp vốn mua cổ phần và mẫu đơn đăng ký đến một số đối tác chiến lược đã được lựa chọn.

- Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú phê duyệt số lượng cổ phần được mua của mỗi nhà đầu tư: Sau khi quyết định được các nhà đầu tư đăng ký mua, Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú cùng với VCSC tiến hành phân bổ số lượng cổ

phần từng nhà đầu tư được mua căn cứ theo số lượng cổ phần chào bán và số lượng cổ phần đăng ký mua.

- ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, lựa chọn nhà đầu tư và giá phát hành phân phối cho từng nhà đầu tư chiến lược tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán nhưng không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiệu hữu.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cho cổ đông chiến lược tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán.

3. Phương án phát hành cho CBCNV Công ty

- Mục đích phát hành: khuyến khích CBCNV, đặc biệt là cán bộ chủ chốt trong Công ty, nâng cao năng lực quản lý và năng suất làm việc của người lao động.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được sẽ bổ sung vốn lưu động của Công ty để hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 200.000 (Hai trăm ngàn) CP với tổng giá trị tính theo mệnh giá là 2.000.000.000 VNĐ
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: là CBCNV của Công ty với tiêu chí và danh sách cụ thể được ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và phân phối số lượng cổ phần cụ thể cho từng cán bộ công nhân viên.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng: không hạn chế chuyển nhượng trừ trường hợp theo yêu cầu của pháp luật về chứng khoán tại thời điểm phát hành.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cho CBCNV tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán.

4. Thông qua việc tăng vốn Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú xin ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc tăng vốn Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên.

5. Thông qua việc niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu thực tế phát hành được tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

6. Chính sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty theo số vốn điều lệ tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được.

7. Triển khai thực hiện

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để hoàn tất việc phát hành và niêm yết bổ sung theo phương án nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua phương án phát hành tăng vốn : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ : 100 %

"Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua phương án phát hành cho CBCNV sau khi đã loại phần biểu quyết của CBVNV và người liên quan là: 78,1% tương đương với 2.500.768 cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội."

ĐIỀU IV- ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ THÔNG QUA VIỆC BỔ SUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Thay đổi các điều trong điều lệ Công ty

a. Điều 11.2:

Bổ sung thêm mục :

h. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền

b. Điều 21.1.

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi
Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty kể cả các trường hợp thông qua các vấn đề sau: a. Thông qua định hướng phát triển công ty; b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán c. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm.

c. Điều 23.1:

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi
Hội đồng quản trị có ít nhất 5 thành viên và nhiều nhất là 11 thành viên. Mỗi thành viên của Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.	Hội đồng quản trị có ít nhất 5 thành viên và nhiều nhất là 11 thành viên. Mỗi thành viên của Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

d. Điều 23.2: Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi
<ul style="list-style-type: none"> a. Là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 10% vốn điều lệ Công ty; b. Có trình độ học vấn bậc đại học, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp, có năng lực, kinh nghiệm kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp; c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, khách quan và độc lập, có ý thực chấp hành luật pháp. 	<ul style="list-style-type: none"> a. Có trình độ học vấn bậc đại học, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp, có năng lực, kinh nghiệm kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp; b. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, khách quan và độc lập, có ý thực chấp hành luật pháp.

f. Điều 28.1 : Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của giám đốc

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi
1. Bổ nhiệm : Hội đồng quản trị sẽ được bổ nhiệm một thành viên trong hội đồng hoặc người khác làm giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật . Giám đốc (Tổng giám đốc) có thể là chủ tịch HĐQT . Nhiệm kỳ của	1. Bổ nhiệm : Hội đồng quản trị sẽ được bổ nhiệm một thành viên trong hội đồng hoặc người khác làm giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật . Giám đốc (Tổng giám đốc) có thể là chủ tịch HĐQT . Nhiệm kỳ

Giám đốc là 3 năm . Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc phải được báo cáo cho Đại hội cổ đông thường niên và trong báo cáo thường niên của Công ty.	của Giám đốc là 5 năm (theo thời gian nhiệm kỳ của HĐQT). Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc phải được báo cáo cho Đại hội cổ đông thường niên và trong báo cáo thường niên của Công ty.
---	---

g. Phụ lục 1 Danh sách cổ đông sáng lập

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi
1.Cổ đông nhà nước, đại diện - Nguyễn Quốc Nhựt - Ngô Đức Trung	1.Cổ đông nhà nước, đại diện - Nguyễn Quốc Nhựt

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ :100 %

Điều V: Đại Hội đồng cổ Đông nhất trí thông qua danh sách Công Ty kiểm toán độc lập và Uy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 4 Công Ty kiểm toán sau để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Công Ty Cổ Phần Nhựa Tân Phú cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 và kiểm toán soát xét báo cáo tài chính hợp nhất quý II, và năm 2011.

1-Công Ty TNHH BDO Việt Nam

2- Công ty kiểm toán DFK Việt Nam (trước đây là Công ty tư vấn và kiểm toán CA&A)

3- Công Ty cổ phần kiểm toán và tư vấn A&C

4- Công Ty kiểm toán AS

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ : 100 %

ĐIỀU VI – ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ THÔNG QUA THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HÀ NỘI .

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua : 3.202.008/3.202.008 CP có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ :100 %

Điều VII – TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại Hội Đồng Cổ Đông giao cho Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện nghị quyết này.

DHĐCĐ đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Văn Hùng